ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 819 /QĐ-UBND	*Nghệ An, ngày 09 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề cương Đề án thí điểm huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xây dựng huyện Nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc Hội về phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23/11/2016 của Quốc Hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp.

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 Hội nghị lần thứ VII Ban Chấp hành Trung ương khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Căn cứ Thông báo số 49-TB/VPTW ngày 6/11/2017 về việc Thông báo kết quả chuyến thăm và làm việc của đồng chí Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tại tỉnh Nghệ An.

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 4/4/2017 về Ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23/11/2016 của Quốc Hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp.

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 5/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới; Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về hướng dẫn thực hiện tiêu chí huyện đạt chuẩn Nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 16/6/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Nghệ An về phương hướng, nhiệm vụ phát triển huyện Nam Đàn đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030.

Căn cứ Quyết định số 3530/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh Nghệ An về phê duyệt Chương trình hành động thực hiện nghị quyết số 07-NQ/TU về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Nam Đàn đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030.

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Nam Đàn tại Tờ trình số 457/TTr-UBND ngày 04/12/2017, Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 28/02/2018 và ý kiến của Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới tỉnh Nghệ An - Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 48/VPĐP-KH ngày 06/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương Đề án thí điểm huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xây dựng huyện Nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018 - 2025.

(Có Đề cương kèm theo)

Điều 2. Giao UBND huyện Nam Đàn, phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan tổ chức xây dựng Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở ban ngành cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nam Đàn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Văn phòng Điều phối NTM TW (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT NN;
- PVP TC;
- Lưu: VT, NN (M).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Viết Hồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG

ĐỀ ÁNTHÍ ĐIỂM HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN XÂY DỰNG HUYỆN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU, GIAI ĐOẠN 2018 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 819 /QĐ-UBND ngày 09 /3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Nam Đàn là huyện đồng bằng nửa đồi núi thuộc tỉnh Nghệ An, có vị trí chiến lược quan trọng: Cách trung tâm Thành phố Vinh 20km, nằm trên tuyến QL46 đi Thanh Chương lên của Khẩu Thanh Thủy và Quốc lộ 15 đi Đô Lương - Tân Kỳ, Đức Thọ (Hà Tĩnh). Là quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh với bề dày truyền thống lịch sử, cách mạng, văn hóa lâu đời được minh chứng qua một hệ thống di tích lịch sử văn hóa, cách mạng phong phú.

Nam Đàn không chỉ là miền đất "Địa linh nhân kiệt" mà còn được thiên nhiên ưu đãi một hệ thống cảnh quan tự nhiên tươi đẹp và đa dạng, hội tụ đầy đủ các yếu tố địa hình: Sông, núi, đồng bằng... thuận lợi cho phát triển nông nghiệp và du lịch. Hàng năm, Nam Đàn tiếp đón trên 2 triệu lượt cán bộ, khách du lịch từ mọi miền tổ quốc về tham quan, học tập. Đây là một con số hết sức ấn tượng cho thấy tiềm năng phát triển cũng như sự quan tâm mong đợi của cả nước đối với Huyện.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Trung ương, của Tỉnh, các cấp, các ngành cùng với sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân, huyện Nam Đàn đã đạt được nhiều thành tựu trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, thu nhập của người dân đã được cải thiện, đời sống vật chất và tinh thần không ngừng được nâng cao, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được củng cố; cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất chuyển dịch theo chiều hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ;tình hình nông thôn ổn định, an ninh trật tự được giữ vững.

Công tác xây dựng nông thôn mới (NTM) của huyện cũng đạt nhiều thành tựu tích cực. Tính đến thời điểm hiện nay, toàn bộ 23 xã của huyện đã đạt chuẩn xã nông thôn mới; Huyện đã đạt 9 nhóm tiêu chí và được công nhận là huyện Nông thôn mới.

Tuy nhiên, với những tiềm năng lợi thế về nhiều mặt cũng như được sự quan tâm tạo điều kiện của Trung ương và Tỉnh Nghệ An, sự mong đợi của nhân dân cả nước, huyện Nam Đàn có thể phát huy hơn nữa những kết quả đạt được để không ngừng nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới và phát triển trở thành một huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về mọi mặt, làm tấm gương cho công tác xây dựng nông thôn mới trên toàn quốc.

Thực hiện Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 5/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 16/6/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Nghệ An về phương hướng, nhiệm vụ phát triển huyện Nam Đàn đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030, việc nghiên cứu xây dựng **"Đề án thí điểm huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xây dựng huyện Nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2025"** là hết sức cần thiết nhằm xác định các mục tiêu và giải pháp cụ thể để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng huyện Nam Đàn trở thành huyện NTM kiểu mẫu toàn quốc trước năm 2025.

2. Các căn cứ xây dựng Đề án

- Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23/11/2016 của Quốc Hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp.

- Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 Hội nghị lần thứ VII Ban Chấp hành Trung ương khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Thông báo số 49-TB/VPTW ngày 6/11/2017 về việc Thông báo kết quả chuyến thăm và làm việc của đồng chí Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tại tỉnh Nghệ An.

- Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 4/4/2017 về Ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23/11/2016 của Quốc Hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp.

- Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 5/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới.

- Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

- Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về hướng dẫn thực hiện tiêu chí huyện đạt chuẩn Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 16/6/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy tỉnh NghệAn về phương hướng, nhiệm vụ phát triển huyện Nam Đàn đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030.

- Quyết định số 3530/QĐ- UBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh Nghệ An về phê duyệt Chương trình hành động thực hiện nghị quyết số 07-NQ/TU về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Nam Đàn đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Nam Đàn, lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2015-2020.

PHẦN II: TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN NAM ĐÀN

1. Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội huyện Nam Đàn

(Giới thiệu khái quát các thông tin về điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội, tiềm năng phát triển của huyện Nam Đàn. Với mỗi nội dung, mô tả những thuận lợi, hạn chế gắn với định hướng xây dựng huyện NTM kiểu mẫu về Văn hóa - du lịch - truyền thống du lịch sử cách mạng)

1.1. Điều kiện tự nhiên

- Vị trí địa lý; Địa hình, thổ nhưỡng; Khí hậu, thủy văn; Tài nguyên,…

1.2. Điều kiện kinh tế-xã hội

a) Kinh tế: Cơ cấu kinh tế; Các sản phẩm chủ lực; Giá trị sản xuất; Thu nhập bình quân.

b) Xã hội: Phân bố dân cư; Dân tộc; Tôn giáo, tín ngưỡng; Truyền thống văn hóa, lịch sử cách mạng; Các hoạt động văn hóa - xã hội nổi bật,…

1.3. Tiềm năng, thế mạnh và động lực phát triển của huyện Nam Đàn

a) Thế mạnh: Vị trí; Cảnh quan tự nhiên; Truyền thống lịch sử văn hóa, cách mạng; Hệ thống di tích; Giá trị văn hóa phi vật thể...

b) Tiềm năng phát triển: Du lịch; Dịch vụ; Nông nghiệp sinh thái ứng dụng công nghệ cao; Phát triển đô thị gắn với phát triển nông thôn.

2. Tình hình triển khai và kết quả xây dựng Nông thôn mới

2.1. Tình hình triển khai và một số kết quả chính

(Đánh giá chung về công tác chỉ đạo, tổ chức và các kết quả chung đạt được của công tác xây dựng NTM trên toàn huyện)

- Bộ máy chỉ đạo xây dựng NTM;

- Công tác tổ chức thực hiện;

- Kết quả chung (kết quả công nhận huyện đạt chuẩn NTM, số lượng và tỉ lệ xã đạt chuẩn…)

2.2. Thực trạng xây dựng nông thôn mới theo 19 tiêu chí xã NTM đến 31/12/2017

(Đánh giá tổng quát kết quả xây dựng NTM của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện theo 19 tiêu chí xã NTM): Quy hoạch; Giao thông; Thủy lợi; Điện; Trường học; Cở sở vật chất văn hóa; Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Thông tin và truyền thông; Nhà ở dân cư; Thu nhập; Hộ nghèo; Lao động có việc làm; Tổ chức sản xuất; Giáo dục và đào tạo; Y tế; Văn hóa; Môi trường và an toàn thực phẩm; Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; Quốc phòng và an ninh; Tiêu chí nâng cao khác của địa phương (nếu có).

Bảng 1: Tổng hợp danh sách các xã đạt tiêu chí NTM huyện Nam Đàn

TT	Tên xã đã đạt chuẩn nông thôn mới	Năm được công nhận	Số, ký hiệu, ngày tháng của Quyết định công nhận	Cấp ban hành Quyết định	Trích yếu nội dung Quyết định	Năm công bố xã đạt chuẩn NTM	Ghi chú
1	Nam Hưng	2016	9194/QĐ-UBND ngày 7/12/2016	UBND tỉnh	V/v công nhận xã đạt chuẩn NTM	2017	
2	Nam Thái	2016	5861/QĐ-UBND ngày 24/11/2016	UBND tỉnh	V/v công nhận xã đạt chuẩn NTM	2017	
4	….						

Đánh giá tình hình thực hiện 09 tiêu chí huyện NTM (ban hành theo quyết định 558/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ) để làm cơ sở đánh giá chất lượng xây

dựng huyện NTM và lựa chọn các tiêu chí để tiếp tục nâng cấp chất lượng phục vụ xây dựng huyện NTM kiểu mẫu theo lộ trình. Các tiêu chí bao gồm:

(1)Tiêu chí Quy hoạch
(2) Tiêu chí Giao thông
(3) Tiêu chí Thủy lợi
(4) Tiêu chí Điện
(5) Tiêu chí Y tế - Văn hóa - Giáo dục
(6) Tiêu chí sản xuất
(7) Tiêu chí Môi trường
(8) Tiêu chí An ninh - trật tự xã hội
(9) Tiêu chí Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới

2.4. Kết quả huy động nguồn lực và giải quyết nợ xây dựng cơ bản

Nhằm đánh giá tổng hợp kết quả huy động nguồn lực xây dựng NTM, xác định các vấn đề tồn tại trong huy động nguồn lực và giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản.

a) Kết quả huy động nguồn lực

Bảng 2: Tổng hợp các nguồn vốn xây dựng NTM trên địa bàn huyện Nam Đàn giai đoạn 2011 - 2017

TT	Nguồn vốn	Số tiền *(Tỷ đồng)*	Tỷ lệ
I	Ngân sách nhà nước trực tiếp cho xây dựng NTM		
	Trong đó:		
1	Ngân sách trung ương		
2	Ngân sách tỉnh		
3	Ngân sách huyện		
4	Ngân sách xã		
II	Vốn lồng ghép		
III	Vốn tín dụng		
IV	Vốn doanh nghiệp		
V	Vốn đóng góp của cộng đồng dân cư		
IV	Vốn khác		
Tổng			**100**

b) Giải quyết nợ xây dựng cơ bả

3. Đánh giá chung

3.1. Thuận lợi

3.2. Khó khăn

3.3. Nguyên nhân

PHẦN 3: QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NỘI DUNG, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG HUYỆN NTM KIỂU MẪU

1. Quan điểm

- Xác định xây dựng NTM kiểu mẫu huyện Nam Đàn là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của huyện;

Xây dựng NTM kiểu mẫu huyện Nam Đàn phải gắn với thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu;

Lấy phát triển du lịch và xây dựng văn hóa làm động lực thúc đẩy Nam Đàn trở thành mô hình NTM kiểu mẫu;

Tăng cường đầu tư và thu hút các nguồn lực đầu tư, gắn với phát huy mạnh mẽ vai trò của các đoàn thể chính trị-xã hội và cộng đồng dân cư.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

a) Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng tiêu chí huyện nông thôn mới. Xây dựng nông thôn mới huyện Nam Đàn có kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội phù hợp và cơ bản đồng bộ; cơ cấu kinh tế và hình thức sản xuất hợp lý; Áp dụng công nghệ cao vào sản xuất; gắn sản xuất nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, phát triển thế mạnh du lịch; Gắn phát triển nông thôn với đô thị; xã hội nông thôn dân chủ ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc, môi trường sinh thái được bảo vệ; Quốc phòng an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao.

b) Xây dựng Nam Đàn trở thànhmột trong những huyện NTM kiểu mẫu đầu tiên trên toàn quốc trên cơ sở phát huy các đặc thù, tiềm năng, thế mạnh của huyện và tạo ra sức lan tỏa trên toàn quốc.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2020 :Xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình và giải pháp thực hiện để hoàn thành xây dựng huyện Nam Đàn đạt các tiêu chí cơ bản huyện nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2020.

b) Đến năm 2025: Đưa Nam Đàn trở thành huyện NTM kiểu mẫu bền vững và phát triển vào năm 2025.

3. Định hướng mô hình NTM kiểu mẫu huyện Nam Đàn

3.1. Các yêu cầu chung

- Có 100% xã đạt tiêu chí NTM bền vững và phát triển

- Trên 50% số xã được công nhận đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu

- Phát triển toàn diện các mặt: Môi trường, Hạ tầng, Sản xuất, Thu nhập, Hộ nghèo...

3.2. Đạt các chỉ tiêu kiểu mẫu "Văn hóa - Du lịch - Truyền thống lịch sử văn hóa"

- Văn hóa

- Du lịch

- Bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống lịch sử, cách mạng.

4. Đề xuất các tiêu chí xây dựng huyện NTM kiểu mẫu Nam Đàn

- Đề xuất tiêu chí huyện NTM kiểu mẫu cho huyện NTM Nam Đàn dựa trên các tiêu chí theo quy định chung của chính phủ, UBND tỉnh và có đặc thù riêng huyện Nam Đàn.

Bảng 3: Đề xuất các tiêu chí cơ bản xây dựng Huyện NTM kiểu mẫu Nam Đàn

Tiêu chí đề xuất của Bộ NN&PTNT	Tiêu chí đề xuất cho Nam Đàn
(1) Đã được công nhận đạt chuẩn huyện NTM và đáp ứng đủ 09 tiêu chí theo Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 5/4/2016.	(1) Đã được công nhận đạt chuẩn huyện NTM và đáp ứng đủ 09 tiêu chí theo Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 5/4/2016.
(2) Toàn bộ các tiêu chí huyện NTM phải được nâng cao so với mức đạt chuẩn.	(2) Toàn bộ các tiêu chí huyện NTM phải được nâng cao 10-20% so với mức đạt chuẩn.
(3) 100% số xã trong huyện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.	(3) Có trên 50% số xã, thị trấn trong huyện đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu.
(4) Đạt được các yêu cầu theo 4 lĩnh vực: Hạ tầng - Kinh tế - Xã hội; Ytế - Giáo dục; Phát triển sản xuất và thu nhập khá giả; Cảnh quan-môi trường.	(4) Xây dựng được các mô hình xã điển hình trong một số lĩnh vực phát triển nông thôn đặc trưng của Huyện về: Du lịch, Văn hóa, Bảo tồn và phát huy truyền thống lịch sử cách mạng.

5. Nội dung - nhiệm vụ

5.1. Nội dung trọng tâm

Để đạt mục tiêu xây dựng huyện Nam Đàn trở thành huyện NTM kiểu mẫu bền vững vào năm 2025, Đề án xác định 02 Nội dung trọng tâm, gồm:

a) Nội dung 1: Nâng chất toàn diện tiêu chí xây dựng nông thôn mới

Nhằm mục tiêu không ngừng nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới một cách toàn diện và bền vững.

b) Nội dung 2: Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu về "Du lịch - văn hóa - truyền thống lịch sử cách mạng"

Nhằm tạo dựng bản sắc riêng cho xây dựng NTM huyện Nam Đàn thông qua xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng, thương hiệu sản vật địa phương, điểm nhấn, biểu tượng, công tác truyền thông,...

5.2. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ 1: Đánh giá thực hiện 19 tiêu chí NTM cấp xã, lựa chọn một số tiêu chí đủ điều kiện để đưa ra lộ trình nâng cấp phù hợp.

b) Nhiệm vụ 2: Nâng cấp toàn bộ 09 tiêu chí NTM cấp huyện lên trên mức đạt chuẩn.

c) Nhiệm vụ 3: Xây dựng các mô hình xã điểm về du lịch - văn hóa - truyền thống lịch sử cách mạng.

- Mô hình xã du lịch: Lựa chọn và xây dựng các mô hình xã điển hình về: (1) Du lịch truyền thống lịch sử cách mạng; (2) Du lịch văn hóa tâm linh, cảnh quan; (3) Du lịch nông thôn, nông nghiệp xanh; (4) Đô thị hỗ trợ phát triển du lịch, sản xuất nông nghiệp.

- Mô hình xã văn hóa truyền thống, lịch sử cách mạng: Lựa chọn và xây dựng các mô hình xã điển hình về: (1) Xây dựng nếp sống văn hóa mới; (2) Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử cách mạng.

d) Nhiệm vụ 4: Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng phát triển du lịch.

e) Nhiệm vụ 5: Xây dựng thương hiệu huyện Nam Đàn.

f) Nhiệm vụ 6: Bảo tồn di sản và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống cách mạng.

g) Nhiệm vụ 7: Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng nông thôn.

h) Nhiệm vụ 8: Xây dựng, cải tạo cảnh quan, môi trường nông thôn.

k) Nhiệm vụ 9: Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

l) Nhiệm vụ 10: Giữ vững an ninh, trật tự xã hội.

6. Lộ trình thực hiện

6.1.Giai đoạn 2018-2020: Hoàn thành huyện NTM kiểu mẫu cơ bản.

Hoàn thành các tiêu chí cơ bản huyện NTM kiểu mẫu, tạo tiền đề cho giai đoạn sau: Đầu tư phát triển du lịch, xây dựng một số mô hình điểm (sản xuất chế biến các sản phẩm đặc trưng, sản xuất nông nghiệp sạch, môi trường ở văn minh, đời sống văn hóa, xử lý vệ sinh môi trường), cải tạo nâng cấp mạng lưới giao thông thôn xã, cải tạo xây dựng các công trình công cộng đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, hoàn thành các công trình trọng điểm trên địa bàn gắn với kỷ niệm 130 năm sinh nhật Bác.

6.2.Giai đoạn 2020-2025: Xây dựng huyện NTM kiểu mẫu bền vững và phát triển

Mục tiêu là đảm bảo sự phát triển vững chắc lâu dài của chất lượng xây dựng NTM: tiếp tục đầu tư phát triển du lịch, nhân rộng các mô hình điểm, hoàn thiện hệ thống giao thông liên xã - huyện lộ - tỉnh lộ trên địa bàn huyện, đẩy mạnh thực thi các dự án liên quan,... hoàn thành đầy đủ bộ tiêu chí huyện NTM kiểu mẫu.

Bảng 4: Đề xuất lộ trình thực hiện xây dựng huyện NTM kiểu mẫu Nam Đàn

Nội dung	Nhiệm vụ
Nội dung 1: Nâng chất toàn diện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới	- Giai đoạn 2018 - 2020 + Nhiệm vụ 1 + Nhiệm vụ 2 + Nhiệm vụ,... - Giai đoạn 2020 - 2025 + Nhiệm vụ 1 + Nhiệm vụ,...
Nội dung 2: Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu về "Du lịch - văn hóa - truyền thống lịch sử cách mạng"	- Giai đoạn 2018 - 2020 + Nhiệm vụ 1 + Nhiệm vụ 2 + Nhiệm vụ,… - Giai đoạn 2020 - 2025 + Nhiệm vụ 1 + Nhiệm vụ,…

7. Phân công trách nhiệm

7.1. Ban chỉ đạo xây dựng huyện Nông thôn mới kiểu mẫu Nam Đàn

7.2. Văn phòng điều phối Nông thôn mới Huyện Nam Đàn

7.3. Các Bộ, ngành liên quan: Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bộ Xây dựng.

7.4. Chính quyền địa phương: Tỉnh, huyện, xã.

7.5. Các tổng công ty, doanh nghiệp,...

7.6. Các tổ chức đoàn thể, xã hội, cộng đồng dân cư.

8. Dự án trọng điểm và nguồn lực thực hiện

8.1. Xác định các dự án trọng điểm

a) Giai đoạn: 2018 - 2020: Tập trung cho các dự án kỷ niệm 130 năm ngày sinh của Hồ Chủ Tịch

b) Giai đoạn: 2020 - 2025: Hoàn thành đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng du lịch, hạ tầng nông thôn.

Bảng 3: Đề xuất Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư

Giai đoạn	Tên dự án ưu tiên thực hiện	Nội dung chính dự án
Giai đoạn 2018-2020	Dự án 1: Dự án 2: ...	
Giai đoạn 2020-2025	Dự án 1: Dự án 2: ...	

8.2. Nguồn lực thực hiện

a) Ngân sách trung ương: Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới.

b) Ngân sách địa phương: Ngân sách của tỉnh, huyện.

c) Đầu tư của doanh nghiệp.

d) Đóng góp của nhân dân và các nguồn khác.

9. Các giải pháp thực hiện

a) Giải pháp về tuyên truyền vận động.

b) Giải pháp về kiện toàn bộ máy quản lý, giám sát thực hiện.

c) Giải pháp về tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng tập huấn cán bộ.

d) Xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả đề án.

PHẦN IV: ĐỀ XUẤT - KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương

2. Đối với Tỉnh

3. Đối với các doanh nghiệp

PHỤ LỤC

1. Danh mục các chương trình, dự án; khái toán kinh phí.
2. Bảng tiến độ triển khai thực hiện đề án.
3. Các văn bản pháp lý.
4. Tài liệu tham khảo./.